

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯ PƯH, TỈNH GIA LAI

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
Căn cứ các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 85, 86 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số: 123/2024/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2024 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Tạ Thị Thu H, sinh năm 1984.

- Anh Đào Thanh S, sinh năm 1976.

Cùng địa chỉ: Thôn F, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Chị Tạ Thị Thu H và anh Đào Thanh S tự nguyện kết hôn và có quan hệ hôn nhân hợp pháp theo Giấy chứng nhận kết hôn số 68 ngày 12/5/2006 của UBND xã T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Sau khi thụ lý đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của Anh Chị, Tòa án đã tiến hành hòa giải đoàn tụ nhưng không thành. Việc thuận tình ly hôn của Anh C là thực sự tự nguyện.

[2] Về nuôi con, cấp dưỡng: Chị Tạ Thị Thu H và anh Đào Thanh S có 03 con chung là Đào Thị Trà M, sinh ngày 07/01/2007; Đào Thị Chà G, sinh ngày 10/8/2010 và Đào Tuấn K, sinh ngày 10/6/2020. Anh Chị đã thỏa thuận được với nhau về việc nuôi con và sự thỏa thuận của Anh C bảo đảm quyền lợi chính đáng của vợ, con.

[3] Về chia tài sản, nợ chung: Chị Tạ Thị Thu H và anh Đào Thanh S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

[4] Về lệ phí Tòa án: Chị Tạ Thị Thu H và anh Đào Thanh S đã thỏa thuận được với nhau về người có nghĩa vụ chịu lệ phí Tòa án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Tạ Thị Thu H và anh Đào Thanh S thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con, cấp dưỡng: Chị Tạ Thị Thu H có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục các con chung Đào Thị Chà G, sinh ngày 10/8/2010 và Đào Tuấn K, sinh ngày 10/6/2020. Anh Đào Thanh S có quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung Đào Thị Trà M, sinh ngày 07/01/2007. Thời điểm thực hiện quyền, nghĩa vụ trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung của chị Tạ Thị Thu H và anh Đào Thanh S bắt đầu từ ngày 21/11/2024 cho đến khi con chung thành niên, hoặc đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Tạ Thị Thu H và anh Đào Thanh S không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về chia tài sản, nợ chung: Chị Tạ Thị Thu H và anh Đào Thanh S không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề này.

- Về các vấn đề khác: Không.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Đào Thanh Sơn chịu toàn bộ lệ phí Tòa án là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí Tòa án đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006167 ngày 19 tháng 11 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Puh, tỉnh Gia Lai. Anh S đã nộp đủ lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi

hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- CCTHADS huyện Chư Pưh;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu: HSPA, VT-LT, CGQ.

THẨM PHÁN

Võ Tiến Sỹ